

ĐỔI MỚI QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH TIỂU HỌC XÃ THƯỜNG TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bùi Thị Tiếp

Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp

Tóm tắt: Nghiên cứu này khảo sát thực trạng và đề xuất giải pháp quản lý hoạt động học tập dựa trên năng lực cho học sinh tiểu học tại xã Thường Tân trong khuôn khổ Chương trình Giáo dục Phổ thông năm 2018. Khảo sát 55 cán bộ quản lý và giáo viên cho thấy công tác quản lý hoạt động học tập đang ở mức khá tốt, có những chuyển biến tích cực nhưng vẫn chưa đồng đều. Sáu biện pháp được đề xuất nhằm đổi mới công tác quản lý và thúc đẩy phát triển năng lực của học sinh.

Từ khóa: Quản lý giáo dục, hoạt động học tập, phương pháp tiếp cận dựa trên năng lực, học sinh tiểu học.

INNOVATING THE MANAGEMENT OF LEARNING ACTIVITIES TOWARD DEVELOPING THE COMPETENCIES OF PRIMARY SCHOOL STUDENTS IN THUONG TAN COMMUNE, HO CHI MINH CITY

Abstract: The study investigates the current situation and proposes solutions for managing competency-based learning activities for primary school students in Thuong Tan commune within the context of the 2018 General Education Program. A survey of 55 administrators and teachers shows that the management of learning activities is at a fairly good level, with positive changes but still uneven. Six measures are proposed to innovate management and promote students' competency development.

Keywords: Educational management, learning activities, competency-based approach, primary school students.

Nhận bài: 18/04/2026

Phản biện: 19/05/2026

Duyệt đăng: 23/05/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, nhấn mạnh dạy học từ truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực và phẩm chất của người học. Việc học tập, rèn luyện có vai trò hết sức quan trọng trong việc phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh (HS). Hoạt động học tập (HĐHT), rèn luyện của HS có ý nghĩa to lớn đối với kỹ năng học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập sau này.

Nghị quyết 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo nêu rõ “Chuyển mạnh sang phương pháp giáo dục hiện đại, tích cực, tăng cường tự học, trải nghiệm sáng tạo, hướng HS phát huy tư duy độc lập, năng lực giải quyết vấn đề; tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, bảo đảm đánh giá trung thực kết quả học tập và giảng dạy...”

Học tập giữ vai trò quan trọng trong hình thành và phát triển năng lực con người, đồng thời chính hoạt động học tập cũng là một năng lực của học sinh. Hiệu quả học tập thể hiện qua các phẩm chất như chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Quản lý hoạt động học tập ở tiểu học có ý nghĩa quyết định đến chất lượng giáo dục. Tại xã Thường Tân, học sinh đã có nhiều cố gắng nhưng chất lượng giáo

dục còn hạn chế, năng lực học tập chưa cao, cho thấy hoạt động học tập chưa thực sự hiệu quả và cần được cải thiện.

Mặt khác, hiệu trưởng các trường tiểu học ở xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức quản lý HĐHT của HS chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, lối mòn, chưa mạnh dạn ứng dụng khoa học quản lý vào thực tiễn.

Từ những lý do trên, chúng tôi chọn đề tài “Quản lý hoạt động học tập theo tiếp cận năng lực của học sinh các trường tiểu học ở xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh” để nghiên cứu.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Tổng quan lý thuyết, lược sử nghiên cứu và phát triển giả thuyết

2.1.1. Khái niệm quản lý

Quản lý HĐHT theo tiếp cận năng lực được hiểu là quá trình tổ chức, chỉ đạo, kiểm soát và điều chỉnh các hoạt động dạy và học nhằm hình thành và phát triển năng lực cho HS. Tập trung vào phát triển năng lực cốt lõi của HS chứ không chỉ truyền thụ tri thức thụ động. HĐHT được thiết kế và quản lý theo các nhiệm vụ, tình huống học tập thực tiễn để HS chủ động khám phá và vận dụng kiến thức.

2.1.2. Khái niệm hoạt động học tập

HDHT là tác động của chủ thể đến đối tượng nhằm đạt được mục tiêu của người học nhằm chiếm lĩnh kinh nghiệm xã hội, giá trị văn hóa của loài người; trên cơ sở đó, hình thành năng lực sáng tạo trong cải tạo tự nhiên và xã hội.

HDHT của học sinh là quá trình lĩnh hội tri thức một cách tích cực, chủ động, trong đó tự học giữ vai trò chủ yếu. Khác với các hoạt động khác, mục đích và kết quả của hoạt động học tập làm thay đổi chính bản thân người học, giúp họ nắm vững phương thức và hình thức hoạt động. Do đó, hoạt động học tập là quá trình học sinh thực hiện nhiệm vụ với mục tiêu, động cơ rõ ràng nhằm chiếm lĩnh tri thức, kỹ năng cho vấn đề đặt ra, qua đó phát triển bản thân và năng lực học tập.

2.1.3. Khái niệm tiếp cận năng lực

Năng lực: Trong Chương trình Giáo dục phổ thông Chương trình tổng thể (2018) năng lực được định nghĩa: “Là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí, ... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể” (Bộ GD&ĐT, 2018).

Như vậy, qua khái niệm trên cho thấy năng lực là tổ hợp các phẩm chất tâm lý của cá nhân tổ hợp các phẩm chất tâm lý này thể hiện khả năng của chủ thể trong thực hiện các hoạt động. Khi cùng giải quyết một nhiệm vụ hay thực hiện một hoạt động nào đó cá nhân có năng lực thì sẽ thực hiện nhiệm vụ hay hoạt động đó tốt hơn hiệu quả cá nhân không có năng lực.

2.1.4. Hoạt động dạy học theo tiếp cận năng lực

Hoạt động học tập theo quan điểm hiện đại được khái quát qua “Học – Tư – Hành – Tự”, nhấn mạnh sự kết hợp giữa tiếp thu kiến thức, tư duy logic, thực hành và tự học. Năng lực học sinh là khả năng vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng, thái độ để giải quyết hiệu quả nhiệm vụ học tập và vấn đề thực tiễn. Năng lực được hình thành không chỉ trong nhà trường mà còn qua gia đình, xã hội. Vì vậy, học tập theo tiếp cận năng lực là quá trình

người học chủ động, gắn với hoạt động thực tiễn, nhằm phát triển và vận hành năng lực một cách hiệu quả.

2.2. Lược sử nghiên cứu

Các nghiên cứu của Đỗ Ngọc Thống (2012), Nguyễn Đức Chính (2017) và Nguyễn Thanh Ngọc Bảo (2014) đều nhấn mạnh dạy học theo hướng phát triển năng lực, từ vận dụng kiến thức, thiết kế chương trình theo chuẩn đầu ra đến đánh giá khả năng giải quyết vấn đề của học sinh.

2.3. Phát triển giả thuyết

Nghiên cứu này dựa trên ba giả thuyết chính:

Nhận thức của cán bộ quản lý càng tốt thì giáo viên càng đổi mới cách dạy.

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên giúp phát hiện khó khăn sớm và nâng cao khả năng tự học của học sinh.

Cơ sở vật chất đầy đủ và Hiệu trưởng quản lý tốt sẽ quyết định việc đổi mới học tập có thực hiện được hay không.

2.4. Dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

2.4.1. Dữ liệu nghiên cứu

Nghiên cứu khảo sát 55 người tại các trường tiểu học xã Thường Tân (20 cán bộ quản lý, 35 giáo viên). Mẫu có trình độ, kinh nghiệm cao, nhưng khả năng thích ứng công nghệ số còn chưa đồng đều.

2.4.2. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng phương pháp lý luận, thực tiễn, thực nghiệm sư phạm và thống kê toán học. Khảo sát 55 cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên (GV) bằng bảng hỏi, quan sát, phỏng vấn; thực nghiệm đổi mới sinh hoạt chuyên môn, đánh giá, công nghệ thông tin; dữ liệu xử lý bằng Excel để phân tích và đề xuất biện pháp quản lý.

2.5. Kết quả và thảo luận

2.5.1. Thực trạng quản lý hoạt động học tập theo tiếp cận năng lực của học sinh các trường tiểu học ở xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

2.5.1.1. Thực trạng quản lý thực hiện mục tiêu học tập theo tiếp cận năng lực của học sinh các trường tiểu học ở xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Để đánh giá thực trạng, tác giả khảo sát ý kiến CBQL và GV, kết quả thể hiện ở bảng sau:

Bảng 1. Kết quả thực hiện đánh giá của CBQL, GV về thực trạng quản lý thực hiện mục tiêu học tập theo tiếp cận năng lực

Nội dung	Mức độ đánh giá							
	Tốt	Khá	TB	Yếu	Rất yếu	ĐTB	ĐLC	XH
1. Xây dựng kế hoạch triển khai mục tiêu học tập tới toàn thể GV và HS	11	17	15	7	5	3.40	0.10	2
2. Tổ chức triển khai, quán triệt mục tiêu học tập theo tiếp cận năng lực tới toàn thể GV và HS	9	15	17	5	9	3.18	0.10	5
3. Bồi dưỡng động cơ, thái độ học tập đúng đắn cho HS.	13	14	14	8	6	3.36	0.09	3
4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu học tập so với yêu cầu tiếp cận năng lực	14	16	18	4	3	3.62	0.12	1
5. Điều chỉnh HĐHT theo mục tiêu học tập đề ra	12	14	15	8	6	3.33	0.09	4
TBC						3.38		

(Nguồn: Tác giả tổng hợp)

Quản lý mục tiêu học tập đạt mức khá (3,38) nhưng chưa đồng đều. Kiểm tra, giám sát cao nhất; quán triệt mục tiêu thấp nhất. Kế hoạch còn hình thức, điều chỉnh chậm. Cần bồi dưỡng GV, đổi mới phương pháp, tăng phối hợp nhà trường – gia đình.

2.5.1.2. Thực trạng quản lý thực hiện nội dung học tập theo tiếp cận năng lực của học sinh các trường tiểu học ở xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Trường tiểu học triển khai GDPT 2018, tăng trải nghiệm nhưng tích hợp liên môn còn hạn chế. Quản lý nội dung học tập theo tiếp cận năng lực đạt mức khá (ĐTB 3,36) nhưng chưa đồng đều giữa các khâu. Kiểm tra, giám sát cao nhất, chỉ đạo thấp nhất; một số hoạt động còn hình thức, thiếu thường xuyên. Cần bồi dưỡng giáo viên và đổi mới công tác quản lý hiệu quả hơn.

2.5.1.3 Thực trạng quản lý thực hiện phương pháp học tập theo tiếp cận năng lực của học sinh các trường tiểu học ở xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Ban giám hiệu chỉ đạo phương pháp dạy học

(PPDH) tích cực, nhưng một số GV lớn tuổi còn khó khăn đổi mới và ứng dụng chuyên đổi số. Tác giả tiến hành lấy ý kiến đánh giá của 02 nhóm đối tượng CBQL, GV: Quản lý sử dụng phương pháp học tập theo tiếp cận năng lực đạt mức khá (ĐTB 3,36), song chưa đồng bộ. Kiểm tra, tổ chức và kế hoạch còn hình thức; chỉ đạo thấp nhất (3,25). Cần tăng bồi dưỡng GV, đổi mới quản lý và phát huy tự học HS.

2.5.2. Thực trạng quản lý hình thức tổ chức học tập theo tiếp cận năng lực của học sinh các trường tiểu học ở xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Tác giả khảo sát CBQL và GV về thực trạng quản lý hình thức tổ chức học tập theo tiếp cận năng lực. Quản lý hình thức tổ chức học tập đạt mức khá (ĐTB 3,36) nhưng chưa đồng đều. Kiểm tra cao nhất, triển khai thấp nhất. Cần bồi dưỡng GV, đổi mới quản lý và cải thiện điều kiện dạy học.

2.5.3. Thực trạng kiểm tra, đánh giá học tập theo tiếp cận năng lực của học sinh các trường tiểu học ở xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 2. Kết quả thực hiện đánh giá của CBQL, GV về thực trạng quản lý kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực

Nội dung	Mức độ đánh giá							
	Tốt	Khá	TB	Yếu	Rất yếu	ĐTB	ĐLC	XH
1. Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá HĐHT của HS	13	14	16	8	4	3.44	0.10	

3	9	15	17	5	9	3.18	0.10	5
2. Tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá HĐHT của HS	14	16	14	7	4	3.53	0.10	1
3. Kiểm tra, đánh giá HĐHT của HS theo tiếp cận năng lực	10	14	17	9	5	3.27	0.10	4
4. Giám sát công tác kiểm tra đánh giá HĐHT của HS	13	16	14	9	3	3.49	0.10	2
5. Cải tiến, điều chỉnh công tác kiểm tra, đánh giá HĐHT của HS theo tiếp cận năng lực	12	12	15	8	8	3.22	0.09	5
TBC						3.39		

(Nguồn: Tác giả tổng hợp)

Quản lý kiểm tra, đánh giá theo tiếp cận năng lực đạt mức khá (ĐTB 3,39) nhưng chưa đồng đều. Tổ chức và giám sát cao hơn, song còn hình thức; đánh giá và cải tiến thấp. Cần bồi dưỡng GV, đa dạng hóa đánh giá và đổi mới quản lý.

2.5.4. Thực trạng quản lý các điều kiện phục

vụ hoạt động học tập theo tiếp cận năng lực của học sinh các trường tiểu học ở xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Tác giả tiến hành lấy ý kiến đánh giá của 02 nhóm đối tượng CBQL, GV kết quả được tổng hợp bảng bên dưới:

Bảng 3. Kết quả thực hiện đánh giá của CBQL, GV về thực trạng quản lý điều kiện phục vụ HĐHT theo tiếp cận năng lực

Nội dung	Mức độ đánh giá							
	Tốt	Khá	TB	Yếu	Rất yếu	ĐTB	ĐLC	XH
1. Xây dựng kế hoạch quản lý các điều kiện phục vụ HĐHT	13	14	16	8	4	3.44	0.10	3
2. Tổ chức rà soát các điều kiện phục vụ HĐHT	14	16	14	7	4	3.53	0.10	1
3. Chỉ đạo thực hiện sửa chữa, mua mới các phương tiện, điều kiện phục vụ HĐHT	10	14	17	9	5	3.27	0.10	4
4. Kiểm tra, đánh giá các điều kiện phục vụ HĐHT	13	16	14	9	3	3.49	0.10	2
TBC						3.43		

(Nguồn: Tác giả tổng hợp)

Quản lý điều kiện học tập đạt mức khá (ĐTB 3,43) nhưng chưa đồng đều. Rà soát cao nhất, chỉ đạo đầu tư thấp nhất. Cần tăng nguồn lực, cải thiện cơ sở vật chất và nâng hiệu quả sử dụng thiết bị.

2.5.5. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng quản lý hoạt động học tập theo tiếp cận năng lực của học sinh các trường tiểu học ở xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Để tìm hiểu thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý HĐHT theo tiếp cận năng lực của HS

ở trường Tiểu học, tác giả tiến hành lấy ý kiến đánh giá của CBQL và GV: Các yếu tố ảnh hưởng đạt mức khá (ĐTB 3,29) nhưng chưa đồng đều. Học sinh và đội ngũ có ảnh hưởng lớn, trong khi cơ sở vật chất, phối hợp và môi trường giáo dục còn hạn chế. Cần nâng cao năng lực, tăng phối hợp và đầu tư.

2.6. Biện pháp quản lý hoạt động học tập theo tiếp cận năng lực của học sinh các trường tiểu học trong xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

2.6.1. *Tổ chức quán triệt tầm quan trọng về quản lý hoạt động học tập của học sinh ở trường Tiểu học ở xã Thường Tân cho các cấp quản lý*

Một là tổ chức nghiên cứu, thảo luận để phát huy vai trò GV trong quản lý HĐHT theo tiếp cận năng lực.

Hai là xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm CBQL, GV.

Ba là khắc phục nhận thức chưa đúng về vai trò quản lý của CBQL, GV trong nhà trường.

Đề nâng cao nhận thức CBQL, GV về quản lý HĐHT theo tiếp cận năng lực, thực hiện đồng bộ các chức năng quản lý thường xuyên, khoa học và hiệu quả.

2.6.2. *Đổi mới quản lý quy trình tự học cho học sinh các trường Tiểu học trên địa bàn xã Thường Tân*

Một là, tối tổ chức cho HS lập kế hoạch tự học tập.

Hai là, Tối tổ chức, chỉ đạo thực hiện hoạt động bồi dưỡng, tập huấn, thực hành các kỹ năng tự học hiệu quả cho HS

Cần tăng cường chỉ đạo, giám sát mô hình tự học; phối hợp các lực lượng, bảo đảm điều kiện, hỗ trợ học sinh khó khăn.

2.6.3. *Chỉ đạo đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động học tập theo tiếp cận năng lực của học sinh trong đơn vị*

Một là, CBQL, GV, HS cần nhận thức việc dạy học theo tiếp cận năng lực phải gắn với phân tích nội dung bài học

Hai là Hiệu trưởng quán triệt đổi mới PPDH ngay đầu năm, xây dựng chiến lược dạy học theo tiếp cận năng lực.

Ba là Quản lý hình thức học tập cần xây dựng kế hoạch, tổ chức linh hoạt, tạo môi trường học tích cực.

Hiệu trưởng cần chỉ đạo để đổi mới PPDH; giúp giáo viên vững chuyên môn; học sinh chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực toàn diện.

2.6.4. *Đổi mới kiểm tra, đánh giá hoạt động học tập và phát triển năng lực tự kiểm tra, tự đánh giá của học sinh các trường Tiểu học*

Một là, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch rõ tiêu chí; phân công CBQL, GV theo dõi, đánh giá; tổ chức tọa đàm định kỳ.

Hai là, hiệu trưởng tăng cường tổ chức kiểm tra HĐHT của HS

Ba là, hiệu trưởng tổ chức đánh giá mức độ thực hiện quản lý HĐHT ở mô hình trường Tiểu học

Giáo viên đổi mới đánh giá theo năng lực, phối hợp học sinh, giúp tự học, tự đánh giá, không chạy theo điểm số.

2.6.5. *Tổ chức bồi dưỡng nguồn nhân lực quản lý và tối ưu hóa các điều kiện đảm bảo hoạt động học tập của học sinh trong nhà trường*

Bồi dưỡng, khơi dậy động cơ học tập tích cực, phát huy năng lực; xây dựng nguyên tắc, công cụ quản lý và đảm bảo CSVC, CNTT phục vụ dạy học hiệu quả.

Đề xuất tăng cường bồi dưỡng, đổi mới quản lý, đầu tư CSVC và đổi mới dạy học, đánh giá.

BQL, GV, HS nâng cao nhận thức, hiệu trưởng bồi dưỡng, chỉ đạo và đảm bảo điều kiện dạy học.

2.6.6. *Quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các tổ chức xã hội để tổ chức hoạt động học tập của học sinh các trường Tiểu học*

Nhà trường huy động các tổ chức xã hội, CMHS, doanh nghiệp hỗ trợ nhân lực, tài chính, CSVC, phối hợp quản lý HĐHT hiệu quả.

Hướng dẫn GV phối hợp CMHS, xây dựng kênh thông tin hai chiều; tổ chức tự quản lớp giúp theo dõi HS; đồng thời nâng cao nhận thức CBQL, GV và phụ huynh để phối hợp quản lý hiệu quả.

CBQL chỉ đạo phối hợp lực lượng xã hội huy động nguồn lực hỗ trợ HS; xây dựng đoàn thể, tuyên truyền và tăng cường phối hợp nhà trường, gia đình, xã hội.

III. KẾT LUẬN

Bài viết phân tích dữ liệu, đánh giá thực trạng quản lý HĐHT theo tiếp cận năng lực tại tiểu học Thường Tân. Bên cạnh đó, Trên cơ sở lý luận và thực trạng quản lý HĐHT theo tiếp cận năng lực của HS ở các trường Tiểu học trên địa bàn xã Thường Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, đề xuất 06 biện pháp quản lý như sau: nâng cao nhận thức quản lý, đổi mới tự học, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, bồi dưỡng nguồn lực và tăng cường phối hợp giáo dục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, Hà Nội.
- Lê Thị Thanh Thủy, Phạm Phương Tâm (2021), *quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực HS trong nhà trường phổ thông*, Tạp chí Giáo dục, Số 492 (Kỳ II - tháng 12).
- Nguyễn Thị Mai Thu (2023), *Quản lý hoạt động dạy học theo định hướng tiếp cận năng lực HS tiểu học tại Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận án Tiến sĩ Quản lý giáo dục.
- Nguyễn Thanh Ngọc Bảo (2011). *Quản lý hoạt động học tập của học sinh theo tiếp cận năng lực*. Luận văn thạc sĩ Quản lý giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Văn Đệ, Phạm Thị Bích Thùy (2023). “*Thực trạng quản lý hoạt động học tập của học sinh theo hướng tiếp cận năng lực ở các trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Bình Phước*”. Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, 12(03S), 257-267